

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST - DS ngày 12 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tầng H Tòa nhà T, Số 210 đường Trần Q, Phường Tràng M, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn D, chức vụ: Giám đốc chi nhánh K, theo nội dung ủy quyền tại Quyết định số 6650/2017/QĐ-TQĐ ngày 20/06/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Trung N, chức danh: Chuyên viên, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt- Chi nhánh K (Quyết định ủy quyền số 1457 đề ngày 24/12/2021).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn L, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nuôi Thị X, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn L, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền nợ tính đến ngày 11/5/2022 tổng cộng là 250.876.580 đồng (Hai trăm năm mươi triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi đồng), cụ thể:

- Số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số HDTD23C202028 ngày

19/02/2020 tính đến ngày 11/5/2022 là 77.271.225 đồng (Bảy mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi một nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc là 69.725.742 đồng (Sáu mươi chín triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm bốn mươi hai đồng), lãi trong hạn là 6.387.952 đồng (Sáu triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng), lãi quá hạn là 1.157.531 đồng (Một triệu một trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm ba mươi một đồng).

- Số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số HDTD23C202084 ngày 30/06/2020 tính đến ngày 11/5/2022 là 173.605.355 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm lẻ năm nghìn ba trăm năm mươi lăm đồng), trong đó: Nợ gốc là 156.580.000 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), lãi trong hạn là 14.454.873 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm bảy mươi ba đồng), lãi quá hạn là 2.570.482 đồng (Hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng).

Kể từ ngày 12/5/2022, bà M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần B cho vay thì lãi suất mà bà M vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trường hợp bà M không thanh toán được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số BL680418 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 28/08/2012 do bà Trần Thị Ngọc M đứng tên với tổng diện tích 60,6 m² (Đất ở tại đô thị), thửa đất số 77, tờ bản đồ số 47, đất tọa lạc tại ấp H, thị trấn L, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; Quyền sử dụng đất số BD 097226 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/09/2010 do bà Trần Thị Ngọc M đứng tên với tổng diện tích 57,7 m² (Đất ở tại đô thị), thửa đất số 75, tờ bản đồ số 47, đất tọa lạc tại ấp H, thị trấn L, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng), bà M tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần B đã dự nộp xong. Bà M có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Trần Thị Ngọc M tự nguyện chịu 6.271.914 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi một nghìn chín trăm mười bốn đồng), Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần B đã dự nộp 5.918.522 đồng (Năm triệu chín trăm mười tám nghìn năm trăm hai mươi hai đồng) tại biên lai thu số 0002874 ngày 11/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Xuyên